

CÔNG TÁC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI TẠI THƯ VIỆN BẢO TÀNG DÂN TỘC HỌC VIỆT NAM

Lê Tùng Lâm

Bảo tàng Dân tộc học

Thế kỷ XXI - thế kỷ của số hóa, những tác động của công nghệ hiện đại và kỹ thuật số ảnh hưởng sâu rộng tới tất cả các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực TT - TV. Các thư viện phải đối mặt với nhiều đối thủ cạnh tranh, cả hữu hình và vô hình. Thư viện Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam (BTDTHVN) cũng không nằm ngoài xu thế đó. Công chúng đến Bảo tàng DTHVN không chỉ để khám phá các khía cạnh văn hóa tộc người, mà còn tìm hiểu nhiều vấn đề khác về nhân học, bảo tàng học, kinh nghiệm hợp tác,... và trở thành bạn đọc của Thư viện. Trong gần 25 năm từ khi Bảo tàng mở cửa đón những vị khách tham quan đầu tiên, hoạt động TT - TV luôn đồng hành với sự phát triển của Bảo tàng, từng bước tích lũy tài liệu, đa dạng hóa hoạt động, ngày càng tiếp cận với ứng dụng công nghệ mới nhằm thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc, đáp ứng tối đa nhu cầu của công chúng trong nước và quốc tế.

1. Đôi nét về Thư viện Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam

BTDTHVN được thành lập năm 1995 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trực thuộc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, nay là Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (Viện Hàn lâm KHXHVN) [1]. Sau hai năm tích cực xây dựng, tháng 11-1997, Bảo tàng chính thức mở cửa đón khách tham quan.

Cùng với tiến trình xây dựng và phát triển của Bảo tàng, bộ phận thông tin - tư liệu được hình thành và ngày càng hoàn thiện. Với mục đích xây dựng một trung tâm tư liệu nhân học/dân tộc học/bảo tàng học, Thư viện BTDTHVN có nhiệm vụ: bổ sung, thu

thập thông tin; tổ chức xử lý và bảo quản tài liệu; khai thác, giới thiệu và phục vụ khai thác thông tin; xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu (CSDL);... nhằm đáp ứng các yêu cầu chuyên môn của Bảo tàng và phục vụ công chúng. Hiện tại, Thư viện lưu giữ gần 20.000 tài liệu thuộc nhiều lĩnh vực về đời sống kinh tế, văn hóa xã hội, tôn giáo tín ngưỡng,... của các dân tộc ở Việt Nam, Đông Nam Á và thế giới [2]. Các tài liệu này được bổ sung và thu thập từ nhiều nguồn khác nhau: mua, trao đổi, biếu tặng và nguồn nội sinh của BTDTHVN.

Khác với thư viện của các viện nghiên cứu, ngoài phục vụ các hoạt động nội tại, Thư viện còn đón tiếp các đối tượng bạn đọc đa dạng: các nhà nghiên cứu, nghiên cứu sinh, sinh viên, giảng viên các trường cao đẳng và đại học, công chúng trong và ngoài nước. Năm 2019, Thư viện đã phục vụ được hơn 3.000 lượt bạn đọc trong và ngoài nước.

Tài liệu thư viện của BTDTHVN được quản lý và phục vụ theo hình thức truyền thống và hiện đại, thỏa mãn nhu cầu tra cứu đa dạng và khả năng, trình độ tìm tin của các đối tượng bạn đọc khác nhau. Hệ thống tra cứu mục lục truyền thống gồm mục lục theo chữ cái (sắp xếp theo tên tác giả, tên tài liệu); mục lục theo chủ đề (dân tộc học, nhân học, văn hóa, bảo tàng học,...). Hệ thống tra cứu điện tử thông qua máy tính và mạng máy tính truy nhập tới CSDL thư mục, toàn văn cho từng loại tài liệu.

Từ năm 2002, Thư viện bắt đầu quá trình “hiện đại hóa” công tác quản lý và phục vụ tài liệu bằng phần mềm CDS/ISIS for Windows. Việc khai thác thông tin qua máy tính dưới dạng CSDL là quy trình tìm tin tự động hóa, phần mềm quản trị dưới hình thức

thư mục, được chuẩn hóa các khổ mẫu trao đổi, thống nhất về format, mã trường và được cập nhật thường xuyên, có thể hiệu đính, bổ sung và chỉnh sửa thuận tiện. “Phần mềm CSDL này cho phép lưu trữ nhiều thông tin của tài liệu, có hệ thống tra cứu tin khá linh hoạt như: tìm tin có trợ giúp, tìm tin trình độ cao, tìm tin theo từ điển, tìm tin theo nhan đề tài liệu” [3].

Đến năm 2015, cùng với chủ trương, định hướng và giải pháp phát triển chung của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Thư viện đã có sự chuyển đổi mạnh mẽ trong việc ứng dụng những thành tựu khoa học và công nghệ vào hoạt động chuyên môn của mình.

Năm 2018, Thư viện nhập liệu bằng phần mềm Sierra và tra cứu trên mục lục tra cứu trực tuyến Opac.

Năm 2019, Thư viện tiến hành số hóa tư liệu nhằm giải quyết vấn đề lưu trữ, bảo quản tài liệu, chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin và cải thiện dịch vụ cung cấp thông tin cho bạn đọc. Việc tiến hành số hóa là một xu thế tất yếu và phổ biến cho các thư viện ở Việt Nam hiện nay và trong tương lai.

2. Ứng dụng công nghệ trong hoạt động thông tin - thư viện

Thư viện BTĐTHVN thuộc loại hình thư viện chuyên ngành, được giao nhiệm vụ cập nhật, bổ sung và phục vụ cho cán bộ bảo tàng, cán bộ trong Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và bạn đọc bên ngoài. Việc ứng dụng công nghệ trong hoạt động TT - TV đã được thực hiện ngay từ những ngày đầu thành lập Thư viện, nhằm đáp ứng việc quản lý tài nguyên và nhu cầu tìm kiếm thông tin cho bạn đọc trong và ngoài nước.

Phần mềm CDS/ISIS for Windows

Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị, trao đổi và khai thác thông tin là một trong những hướng đi mới của Thư viện. Năm 2002, với sự hỗ trợ của tổ chức UNESCO, Thư viện đã ứng dụng

phần mềm CDS/ISIS for Windows sử dụng mã tiếng Việt theo tiêu chuẩn TCVN3. Đây là phần mềm mã nguồn mở, miễn phí, khả năng tìm các biểu ghi theo nội dung thông qua ngôn ngữ tìm tin linh hoạt,... Đồng thời, hỗ trợ nghiệp vụ cho người làm thư viện (quản lý, bổ sung, thanh lọc tài liệu, in phích, phiếu nghiệp vụ,...). Tuy nhiên, phần mềm này vẫn tồn tại một số bất cập như: mới dừng ở việc hỗ trợ việc tra cứu là chính, chưa được sử dụng vào hoạt động phân tích, tổng hợp, đánh giá, thống kê, dự báo các tài liệu; chưa quản lý được quá trình lưu thông tài liệu; đôi khi các dữ liệu thiếu chính xác, thiếu đồng bộ,...

CSDL của Thư viện thường xuyên được cập nhật để bạn đọc có thể tiếp cận những tài liệu mới sớm nhất. Tất cả các bạn đọc đến Thư viện đều được phép tra cứu tài liệu trong hệ thống CSDL. Có hai hình thức khai thác thông tin: tra cứu tại chỗ (tại Phòng đọc Thư viện) và truy cập mạng nội bộ trong cơ quan (mạng LAN). Mặc dù có nhiều ưu điểm, nhưng qua quá trình sử dụng, phần mềm CDS/ISIS for Windows cũng bộc lộ nhiều bất cập trong hoạt động tìm tin và quản lý nhập liệu. Để khắc phục những hạn chế trên, Thư viện đã từng bước triển khai sử dụng phần mềm nền tảng dịch vụ thư viện Sierra.

Phần mềm Sierra

Phần mềm Sierra là hệ thống phần mềm nền tảng dịch vụ thư viện (Library Services Platform), thế hệ tiếp theo của hệ thống phần mềm quản trị thư viện tích hợp (Integrated library system). Đây là hệ thống mở, cung cấp tất cả các tính năng của hệ thống quản trị thư viện tích hợp với cấu trúc phần mềm hiện đại. Phân hệ biên mục của Sierra cung cấp tính năng kiểm soát tính nhất quán, cho phép dễ dàng tìm kiếm tài liệu phù hợp nhu cầu, bằng cách tham chiếu đến các lĩnh vực, vấn đề có liên quan. Phần mềm Sierra có khả năng thực hiện toàn diện các chức

năng quản lý của thư viện, bao gồm theo dõi việc bổ sung tài liệu, biên mục tự động, tìm tin tại chỗ hay từ xa, quản lý bạn đọc, quản lý lưu thông tài liệu, quản lý kho, trao đổi thông tin thư mục với các đơn vị khác. Đối tượng quản lý chính của phần mềm này là tài liệu truyền thống có trong thư viện.

Từ năm 2018, thực hiện hướng dẫn và chỉ đạo của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, tất cả các thư viện trực thuộc sẽ thực hiện tra cứu trên phần mềm opac.vass.gov.vn. OPAC (Online Public Access Catalog) là mục lục tra cứu trực tuyến gồm các tài liệu được tổ chức trong một thư viện hay một hệ thống thư viện. Phần mềm này cho phép bạn đọc có thể tra cứu và sử dụng thông tin do Thư viện cung cấp mọi lúc, mọi nơi một cách nhanh chóng và thuận lợi. Nhờ vậy, nhiều cán bộ nghiên cứu của BTĐTHVN có thể chủ động tra cứu tài liệu trên máy tính cá nhân có kết nối internet trước khi đến Thư viện để mượn tài liệu.

Số hóa tài liệu

Trong xã hội hiện nay, ứng dụng công nghệ thông tin không còn xa lạ với bất kỳ lĩnh vực, ngành nghề nào. Số hóa tài liệu là quá trình sử dụng các phương tiện kỹ thuật để chuyển tài liệu từ sách, báo, tạp chí in, vật ghi âm, ghi hình sang tài liệu điện tử/tài liệu số. Số hóa giúp việc bảo quản, duy trì tuổi thọ của tài liệu truyền thống được lâu hơn, tiết kiệm không gian lưu trữ và giảm chi phí bảo quản tài liệu. Với công tác phục vụ, tra cứu tài liệu, số hóa cho phép tăng khả năng truy xuất, tìm kiếm; có khả năng chỉnh sửa, tái sử dụng hoặc chuyển đổi sang loại dữ liệu số khác. Đặc biệt, số hóa còn có tác dụng chia sẻ tài liệu nhanh, gọn giữa các thư viện với nhau, phục vụ nhu cầu bạn đọc ở bất cứ đâu, bất cứ thời gian nào khi thiết bị tra cứu có kết nối mạng.

Năm 2015, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam phê duyệt dự án “Xây dựng hệ thống Thư viện điện tử - Thư viện số - Ngân hàng dữ liệu Viện Hàn lâm Khoa học xã hội

Việt Nam”, do Viện Thông tin Khoa học xã hội chủ trì thực hiện. Đây là dự án có quy mô lớn của Viện Hàn lâm, sử dụng các công nghệ tiên tiến trên thế giới để số hóa và lưu trữ tài liệu của đơn vị.

Cuối năm 2018, Dự án bắt đầu triển khai hoạt động lắp đặt, đào tạo, vận hành thiết bị số hóa tài liệu cho các thư viện thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, trong đó có Thư viện BTĐTHVN. Hiện tại, Thư viện được cấp một bộ thiết bị để thực hiện số hóa tài liệu, gồm: 1 máy quét chuyên dụng (làm việc với khổ giấy A3), 1 thiết bị lưu trữ NAS, 1 bộ máy tính, 1 máy in mã vạch và 1 đầu đọc mã vạch.

Trong nửa đầu năm 2019, người làm thư viện của Bảo tàng đã tham gia 4 đợt tập huấn ngắn hạn tại Viện Thông tin Khoa học xã hội về phương pháp số hóa tài liệu. Tại Thư viện, công việc số hóa tài liệu trải qua các bước thực hiện cơ bản sau: lập và duyệt danh mục; kiểm tra tài liệu; scan tài liệu (nếu có sự sai lệch về số lượng, cần kiểm tra lại và scan bổ sung ngay); chỉnh sửa hình ảnh và nhận dạng ký tự quang học OCR; kết xuất tập tin đầu ra; đưa lên phần mềm CSDL để phục vụ và lưu giữ.

Để lưu trữ và hướng tới mục tiêu chia sẻ lên CSDL chung, người làm thư viện sử dụng phần mềm quản lý các bộ sưu tập số Contentdm. Phần mềm này quản lý được các loại tài liệu với nhiều định dạng khác nhau như: file văn bản, âm thanh, hình ảnh, bản đồ, video, file Microsoft Office. Ngoài ra, Contentdm còn cho phép lưu trữ, quản lý và cấp quyền truy cập tới các bộ sưu tập số của các thư viện trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Thư viện bước đầu triển khai phần mềm Contentdm ở việc tạo các file toàn văn và file tóm tắt tài liệu nội sinh bằng máy quét chuyên dụng và chuyển đổi các file này sang file pdf.

Mặc dù công tác số hóa ở Thư viện mới chỉ ở bước khởi đầu, số lượng tài liệu được số hóa chưa nhiều, nhưng hy vọng trong

thời gian tới, tốc độ số hóa sẽ được đẩy nhanh nhằm mở rộng năng lực cung cấp thông tin và dịch vụ cho bạn đọc, nâng cao chất lượng phục vụ của Thư viện.

3. Một số tồn tại và giải pháp ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động

Gần 25 năm hoạt động, Thư viện BTDTHVN đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác quản lý, lưu trữ và phục vụ bạn đọc trong và ngoài nước. Ứng dụng công nghệ mới đã bước đầu làm thay đổi hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ của Thư viện, tăng hiệu quả công việc của bạn đọc, cũng như nâng cao chất lượng phục vụ công chúng. Có thể nói, hoạt động thư viện đã góp một phần không nhỏ vào thành công tạo dựng thương hiệu của BTDTHVN. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, Thư viện còn bộc lộ một số tồn tại cần được khắc phục để sớm bắt kịp với xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

Hiện tại, Thư viện quản lý tài liệu và phục vụ tra cứu bằng cả hai phần mềm CDS/ISIS for Windows và Sierra. Phần mềm Sierra đã giải quyết được nhiều bất cập của CDS/ISIS for Windows. Tuy nhiên, nhiều cán bộ của BTDTHVN vẫn quen với việc tra cứu bằng phần mềm cũ, chưa thành thạo trong việc sử dụng phần mềm tra cứu mới Sierra. Trong thời gian tới, Thư viện cần tiến hành hướng dẫn cho cán bộ Bảo tàng cách tra cứu phần mềm Sierra. Việc sử dụng thành thạo phần mềm này sẽ giúp cho quá trình tra cứu và tìm tin của bạn đọc được dễ dàng và hiệu quả hơn.

Công tác số hóa tài liệu có những đặc tính nổi trội mà thư viện truyền thống không thể có được. Những bộ sưu tập số đều thể hiện tính linh hoạt ở chỗ: một bản tài liệu số có thể cùng một lúc phục vụ cho nhiều đối tượng khác nhau, không phụ thuộc vào số lượng người đọc, thời gian hay vị trí địa lý nên sẽ tiết kiệm được thời gian và kinh phí. Hơn nữa, khi tài liệu đã được tiến hành số hóa sẽ ngăn chặn những rủi ro bị hủy hoại

do thời gian, khí hậu, tần suất sử dụng. Với nhiều ưu điểm, việc số hóa tài liệu thư viện là tất yếu. Tuy nhiên, công tác số hóa tài liệu phải thực hiện qua nhiều bước, đòi hỏi phải có sự đầu tư rất lớn về nguồn lực tài chính, đào tạo nhân lực và cần nhiều thời gian thực hiện. Trong khi đó, nhân lực của Thư viện hiện chỉ có 2 người, vừa tiến hành số hóa tài liệu, vừa tiếp tục thực hiện các nghiệp vụ thư viện với tài liệu truyền thống. Tốc độ số hóa tài liệu không thể đẩy nhanh như mong muốn. Do vậy, trong thời gian tới, để đáp ứng công tác quản lý, phục vụ, khai thác và nhu cầu dùng tin của bạn đọc, Thư viện cần có sự quan tâm hơn nữa của lãnh đạo Bảo tàng trong việc bổ sung kinh phí hàng năm cho hoạt động số hóa tài liệu; tăng cường nguồn nhân lực có chất lượng; tạo điều kiện cho cán bộ đi học tập, đào tạo chuyên môn và các kỹ năng, kiến thức khoa học chuyên ngành.

Với gần 20.000 tài liệu, mỗi tài liệu có từ vài chục đến vài trăm trang thì việc số hóa toàn bộ tài liệu của Thư viện khó có thể thực hiện trong thời gian ngắn. Do đó, Thư viện cần tiến hành xác định các tiêu chí lựa chọn tài liệu ưu tiên theo thứ tự trong quá trình thực hiện số hóa. Chẳng hạn: ưu tiên hàng đầu là các tài liệu quý hiếm, độc bản; ưu tiên thứ 2 là các tài liệu mang tính đặc thù của BTDTHVN (tư liệu điền dã, hồ sơ các cuộc trưng bày,...); ưu tiên thứ 3 là những tài liệu có tần suất sử dụng cao,... Sau đó, Thư viện sẽ xây dựng lộ trình về thời gian, nhân lực và đưa kế hoạch số hóa tài liệu vào kế hoạch hoạt động thường xuyên của Thư viện.

Hiện nay, vấn đề bản quyền đã trở nên quan trọng đối với các thư viện, nhất là khi Việt Nam đã gia nhập Công ước Berne về bảo hộ quyền tác giả trên thế giới (26-10-2004) và đã ban hành Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam năm 2005. Việc tải xuống, phát tán tài liệu số đang rất phổ biến ở Việt Nam, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của tác giả và các nhà xuất bản. Trong công tác

số hóa tài liệu thư viện, BTĐTHVN cần xác định rõ hoạt động số hóa và phục vụ tài liệu số hóa để không vi phạm bản quyền, trên cơ sở xác định rõ mục đích của hoạt động và mục đích, hình thức sử dụng tài liệu. Thư viện cần phân công nhân sự phụ trách việc tìm kiếm trên internet các tài liệu thích hợp từ các bảo tàng trên thế giới, các viện nghiên cứu chuyên ngành,... Song song với đó phải tiến hành kiểm tra vấn đề bản quyền bằng cách tìm kiếm tại SHERPA RoMEO trên trang web: <http://www.sherpa.ac.uk/romeo/>. Đây là CSDL liên quan tới chính sách của các nhà xuất bản về bản quyền và tự lưu trữ. Đối với những nhà xuất bản không có trong danh sách của SHERPA RoMEO, các thông tin chi tiết về bản quyền và quyền lưu trữ không được đề cập thì nhân viên thư viện có thể kiểm tra tại trang web chính thức của nhà xuất bản, hoặc liên hệ trực tiếp với nhà xuất bản.

Có thể nói, số hóa tài liệu là một việc tốn công sức, thời gian và tiền bạc, nhưng không thể không làm trong thời đại công nghệ số hiện nay. Tuy nhiên, để công tác số hóa được thực hiện hiệu quả, đẩy nhanh tốc độ số hóa, tiết kiệm các nguồn lực đòi hỏi Thư viện BTĐTHVN nói riêng và các thư viện trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam nói chung cần đề ra chiến lược nhất quán, tập trung cao hoạt động số hóa theo hướng chuyên nghiệp bài bản. Đặc biệt, Thư viện BTĐTHVN cần xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể cho mỗi thời điểm, có sự đầu tư về tài chính, con người, thời gian. Sau từng giai đoạn nhất định, cần có sự kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm để kịp thời khắc phục những hạn chế, khó khăn trong quá trình thực hiện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động thư viện là bước chuyển mình tích cực của BTĐTHVN. Việc sử dụng các phần mềm để xây dựng CSDL nhằm quản trị và tìm kiếm dữ liệu thực sự là công cụ hữu ích để kiểm soát, quản lý hiệu quả hoạt động

TT - TV. Ngoài ra, việc tiến hành số hóa còn giúp giải quyết vấn đề lưu trữ, bảo quản tài liệu, chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin và cải thiện dịch vụ cung cấp thông tin cho bạn đọc. Để tránh việc tạo lập chồng chéo các hệ CSDL, giảm lãng phí về thời gian, nhân lực, tài chính và tạo ra tính thống nhất trong hệ thống các thư viện, trước tiên là hệ thống thư viện thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, có một kế hoạch tổng thể về số hóa tài liệu và liên kết số hóa giữa các thư viện là điều cần thiết, vì một tương lai phát triển, hội nhập trong hệ thống thư viện Việt Nam và hệ thống thư viện thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam. Các công trình nghiên cứu của Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, tập IV, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004.
2. Thư viện Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam. Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020, 2020.
3. Trần Thị Hồng Loan. Tổ chức và khai thác nguồn lực thông tin tại thư viện Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, 2010.
4. Trần Văn Hồng, Trần Minh Tâm. Giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thư viện quận, huyện thành phố Hồ Chí Minh. Tạp chí Thư viện Việt Nam, 2016, số 3, tr.29-36.
5. Ngô Thế Long. Hệ thống các cơ sở dữ liệu tại Viện Thông tin Khoa học Xã hội, Bản tin Thư viện - Công nghệ thông tin, 2008.
6. Nguyễn Hữu Hùng. Nghiên cứu xây dựng chính sách quốc gia về thông tin khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Đề tài nghiên cứu cấp Bộ, Trung tâm thông tin Tư liệu Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Hà Nội, 2000.
7. Võ Quang Trọng, Nguyễn Duy Thiệu. Để có một bảo tàng sống động - Quan niệm và phương thức hoạt động ở Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2017.
8. Lê Văn Viết. Cẩm nang nghề thư viện. Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000.